BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN E

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4835 /QĐ-BVE

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế cho máy năm 2026 bằng Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và nguồn vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN E

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo Phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về Quản lý Trang Thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về Đấu thầu và mẫu hồ sơ Đấu thầu trên hệ thống mạng Đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 4442/QĐ-BYT ngày 28/10/2015 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện E;

Căn cứ Biên bản Họp HĐKH kỹ thuật ngày 07/7/2026 và Biên bản họp HĐKH Kỹ thuật bệnh viện ngày 18/8/2026 về việc mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế cho máy năm 2026 bằng Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và nguồn vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E;

Căn cứ Biên bản họp HĐKH kỹ thuật ngày 13/10/2026 về việc mua sắm thiết bị y tế năm 2026 (Đợt III);

Căn cứ Quyết định số 4748 */QĐ-BVE ngày* 06 */* 11 */2026 của Bệnh viện E Về việc phê duyệt Dự toán, Nguồn vốn, Danh mục, Số lượng, Yêu cầu cấu hình, tính năng kỹ thuật chi tiết linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế cho máy năm 2026 bằng Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và nguồn vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E;*

Theo đề nghị của Trưởng phòng Vật tư Thiết bị Y tế tại Tờ trình ngày / /2026 về việc trình Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế cho máy năm 2026 bằng Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và nguồn vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm linh kiện,

phụ kiện, vật tư thay thế cho máy năm 2026 bằng Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và nguồn vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E, nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giá gói thầu đã bao gồm: Giá hàng hóa và các loại thuế theo quy định của pháp luật; Chi phí vận chuyển, lắp đặt và vận hành thử thiết bị; Chi phí bảo hành.

Điều 3. Phòng Vật tư – Thiết bị Y tế và các Đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Trưởng phòng Tài chính Kế toán và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, VTTBYT.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN E

Nguyễn Công Hựu

Phụ lục I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ TOÁN MUA SẮM LINH KIỆN, PHỤ KIỆN, VẬT TƯ THAY THẾ CHO MÁY NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 4835 /QĐ-BVE ngày 10 tháng 11 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện E)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Bệnh viện E	**Gói thầu CGTTRG 03 - 2026**: Mua sắm Linh kiện, phụ kiện cho thiết bị của hãng Olympus	Cung cấp Linh kiện, phụ kiện cho thiết bị của hãng Olympus	2.608.996.000	Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh	Chào giá trực tuyến rút gọn		30 ngày	Quý IV/ năm 2026	Theo đơn giá cố định	12 tháng	Không áp dụng

					doanh dịch vụ và nguồn vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E							
2	Bệnh viện E	**Gói thầu CGTTRG 04-2026:** Mua sắm Bóng phát tia cho Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền 1 bình diện treo trần (Model: Artis Q Ceiling, Hãng sản xuất: Siemens)	Cung cấp Bóng phát tia cho Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền 1 bình diện treo trần (Model: Artis Q Ceiling, Hãng sản xuất: Siemens)	4.417.000.000	Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ	Chào giá trực tuyến rút gọn		30 ngày	Quý IV/ năm 2026	Trọn gói	120 ngày	Không áp dụng

					và nguồn vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E							
3	Bệnh viện E	**Gói thầu CĐT 03 - 2026:** Mua sắm linh kiện, phụ kiện cho Máy thở chức năng cao (Model: Carescape R860; Hãng sản xuất: GE Healthcare); Máy gây mê kèm thở, có theo dõi khí gây mê (Model: Carestation 620; Hãng sản xuất: GE Healthcare)	Cung cấp linh kiện, phụ kiện cho Máy thở chức năng cao (Model: Carescape R860; Hãng sản xuất: GE Healthcare); Máy gây mê kèm thở, có theo dõi khí gây mê (Model: Carestation 620; Hãng sản	1.162.480.000	Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và nguồn	Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	60 ngày	Quý IV/ năm 2026	Trọn gói	120 ngày	Không áp dụng

			xuất: GE Healthcare)		vốn hợp pháp khác năm 2026 của Bệnh viện E							
Tổng giá trị gói thầu				**8.188.476.000 đồng**								
Tổng giá trị bằng chữ:				***Tám tỷ, một trăm tám mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng ./.***								

Phụ lục II

DANH MỤC CHI TIẾT HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết định số: 4835/QĐ-BVE ngày 10 tháng 11 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện E)

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	**Gói thầu CGTTRG 03 - 2026:** Mua sắm Linh kiện, phụ kiện cho thiết bị của hãng Olympus				
1	**Ống nội soi dạ dày Olympus Model: GIF-H190 Serial: 2471662**				
1.1	Đầu ống soi tích hợp kênh	Cái	01	47.000.000	47.000.000
1.2	Bộ phận kết nối điện	Cái	01	46.000.000	46.000.000
1.3	Thân ống soi	Cái	01	18.000.000	18.000.000
1.4	Dây dẫn sáng	Cái	01	18.000.000	18.000.000
1.5	Bộ phận uốn cong	Cái	01	15.000.000	15.000.000
1.6	Dây dẫn chung	Cái	01	10.500.000	10.500.000
1.7	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	01	1.020.000	1.020.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
1.8	Vỏ cao su di động	Cái	01	980.000	980.000
1.9	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	01	1.190.000	1.190.000
1.10	Vòi phun khí nước	Cái	01	700.000	700.000
1.11	Chốt chặn nắp đậy đầu ống soi	Cái	02	280.000	560.000
1.12	Nắp đậy đầu ống soi	Cái	01	300.000	300.000
1.13	Chốt chặn cáp điều khiển	Cái	04	52.000	208.000
2	**Ống nội soi đại tràng Olympus Model: CF-H170I Serial : 2500532 , 2822067**				
2.1	Toàn bộ thân ống soi không tích hợp chíp thu hình	Cái	02	122.000.000	244.000.000
2.2	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	02	2.800.000	5.600.000
2.3	Chốt chặn nắp đậy đầu ống soi	Cái	04	280.000	1.120.000
2.4	Vòi phun khí nước	Cái	02	1.000.000	2.000.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
2.5	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	02	830.000	1.660.000
2.6	Chốt chặn cáp điều khiển	Cái	08	80.000	640.000
2.7	Nắp đậy đầu ống soi	Cái	02	250.000	500.000
3	**Ống nội soi đại tràng Olympus Model: CF-H190I Serial: 2445433**				
3.1	Toàn bộ thân ống soi không tích hợp chíp thu hình	Cái	01	170.120.000	170.120.000
3.2	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	01	3.660.000	3.660.000
3.3	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	01	1.190.000	1.190.000
3.4	Nắp đậy đầu ống soi	Cái	01	320.000	320.000
3.5	Chốt chặn cáp điều khiển	Cái	04	80.000	320.000
3.6	Chốt chặn nắp đậy đầu ống soi	Cái	02	280.000	560.000
3.7	Vòi phun khí nước	Cái	01	980.000	980.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
4	**Nguồn sáng Olympus Model: CLV-190Serial : 7410931,7506029**				
4.1	Bóng đèn xenon	Cái	02	56.200.000	112.400.000
5	**Ống nội soi phế quản Olympus Model: BF-Q170 Serial : 2600259**				
5.1	Toàn bộ thân ống soi tích hợp chíp thu hình	Cái	01	329.300.000	329.300.000
5.2	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	01	1.820.000	1.820.000
5.3	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	01	1.336.000	1.336.000
5.4	Nắp đậy cần điều khiển ud	Cái	01	1.290.000	1.290.000
5.5	Bảng mạch kết nối dây công tắc điều khiển	Cái	01	500.000	500.000
5.6	Ốc giữ kênh sinh thiết	Cái	01	195.000	195.000
5.7	Ốc giữ cần điều khiển	Cái	01	195.000	195.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
5.8	Vòng giữ kênh	Cái	01	195.000	195.000
6	**Ống nội soi phế quản Olympus Model: BF-Q170 Serial : 2402308**				
6.1	Thân ống soi tích hợp cáp điều khiển và bộ phận uốn cong	Cái	01	51.600.000	51.600.000
6.2	Đầu ống soi tích hợp kênh	Cái	01	43.400.000	43.400.000
6.3	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	01	1.820.000	1.820.000
6.4	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	01	1.336.000	1.336.000
6.5	Nắp đậy cần điều khiển ud	Cái	01	1.290.000	1.290.000
6.6	Vỏ cao su di động	Cái	01	1.270.000	1.270.000
6.7	Bảng mạch kết nối dây công tắc điều khiển	Cái	01	500.000	500.000
6.8	Ốc giữ kênh sinh thiết	Cái	01	195.000	195.000
6.9	Ốc giữ cần điều khiển	Cái	01	195.000	195.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
6.10	Vòng giữ kênh	Cái	01	195.000	195.000
7	**Bộ xử lý hình ảnh Olympus Model: CV-170 Serial : 7658121**				
7.1	Bo mạch xử lý tín hiệu số	Cái	01	118.000.000	118.000.000
8	**Ống nội soi phế quản Olympus Model: BF-P190 Serial : 2315101**				
8.1	Toàn bộ thân ống soi tích hợp chíp thu hình	Cái	01	331.200.000	331.200.000
8.2	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	01	1.820.000	1.820.000
8.3	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	01	1.336.000	1.336.000
8.4	Vòng đệm	Cái	01	1.285.000	1.285.000
8.5	Vòng đệm	Cái	01	1.285.000	1.285.000
8.6	Bo công tắc điều khiển	Cái	01	500.000	500.000
8.7	Ốc giữ kênh sinh thiết	Cái	01	195.000	195.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
8.8	Ốc giữ cần điều khiển	Cái	01	195.000	195.000
8.9	Vòng giữ kênh	Cái	01	190.000	190.000
9	**Ống nội soi đại tràng Olympus Model: CF-H170I Serial : 2435815**				
9.1	Toàn bộ thân ống soi không tích hợp chíp thu hình	Cái	01	122.000.000	122.000.000
9.2	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	01	2.800.000	2.800.000
9.3	Chốt chặn nắp đậy đầu ống soi	Cái	02	280.000	560.000
9.4	Vòi phun khí nước	Cái	01	1.000.000	1.000.000
9.5	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	01	830.000	830.000
9.6	Chốt chặn cáp điều khiển	Cái	04	80.000	320.000
9.7	Nắp đậy đầu ống soi	Cái	01	250.000	250.000
10	**Ống nội soi dạ dày Olympus Model: GIF-H170 Serial: 2031760, 2542387, 2542388**				

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
10.1	Toàn bộ thân ống soi không tích hợp chíp thu hình	Cái	03	88.000.000	264.000.000
10.2	Vòi phun khí nước	Cái	03	1.000.000	3.000.000
10.3	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	03	1.020.000	3.060.000
10.4	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	03	830.000	2.490.000
10.5	Chốt chặn nắp đậy đầu ống soi	Cái	06	280.000	1.680.000
10.6	Nắp đậy đầu ống soi	Cái	03	250.000	750.000
10.7	Chốt chặn cáp điều khiển	Cái	12	52.000	624.000
11	**Nguồn sáng Olympus Model: CLV-190Serial : 7411038, 7000325**				
11.1	Bóng đèn xenon	Cái	02	56.200.000	112.400.000
12	**Ống nội soi đại tràng Olympus Model: CF-H190I Serial: 2043868**				
12.1	Toàn bộ thân ống soi không tích hợp chíp thu hình	Cái	01	170.120.000	170.120.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
12.2	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	01	3.660.000	3.660.000
12.3	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	01	1.190.000	1.190.000
12.4	Nắp đậy đầu ống soi	Cái	01	320.000	320.000
12.5	Chốt chặn cáp điều khiển	Cái	04	80.000	320.000
12.6	Chốt chặn nắp đậy đầu ống soi	Cái	02	280.000	560.000
12.7	Vòi phun khí nước	Cái	01	980.000	980.000
13	**Ống nội soi dạ dày Olympus Model: GIF-H190 Serial: 2062055, 2062028**				
13.1	Đầu ống soi tích hợp kênh	Cái	02	47.000.000	94.000.000
13.2	Bộ phận kết nối điện	Cái	02	46.000.000	92.000.000
13.3	Thân ống soi	Cái	02	18.000.000	36.000.000
13.4	Dây dẫn sáng	Cái	02	18.000.000	36.000.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
13.5	Bộ phận uốn cong	Cái	02	15.000.000	30.000.000
13.6	Dây dẫn chung	Cái	02	10.500.000	21.000.000
13.7	Bộ phận bảo vệ thân ống soi	Cái	02	1.020.000	2.040.000
13.8	Vỏ cao su di động	Cái	02	980.000	1.960.000
13.9	Nắp đậy bộ phận điều khiển	Cái	02	1.190.000	2.380.000
13.10	Vòi phun khí nước	Cái	02	700.000	1.400.000
13.11	Chốt chặn nắp đậy đầu ống soi	Cái	04	280.000	1.120.000
13.12	Nắp đậy đầu ống soi	Cái	02	300.000	600.000
II	**Gói thầu CGTTRG 04-2026: Mua sắm Bóng phát tia cho Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền 1 bình diện treo trần (Model: Artis Q Ceiling, Hãng sản xuất: Siemens)**				
1	Bóng phát tia	Cái	01	4.417.000.000	4.417.000.000

TT	Tên gói thầu/Tên hàng hóa	Kế hoạch mua sắm			
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (đồng)	Thành tiền (đồng)
III	**Gói thầu CĐT 03 - 2026: Mua sắm linh kiện, phụ kiện cho Máy thở chức năng cao (Model: Carescape R860; Hãng sản xuất: GE Healthcare); Máy gây mê kèm thở, có theo dõi khí gây mê (Model: Carestation 620; Hãng sản xuất: GE Healthcare)**				
1	Van 1 chiều điều khiển dòng khí máy thở	Chiếc	02	77.748.000	155.496.000
2	Bảng mạch Carrier Board	Chiếc	02	132.748.000	265.496.000
3	Khối thay thế E-sCAiO – FRU	Chiếc	2	106.348.000	212.696.000
4	Máy bơm dùng trong module đo khí E sCAiO(V)	Chiếc	1	31.548.000	31.548.000
5	Bộ phân tích khí	Bộ	3	165.748.000	497.244.000
	Tổng giá trị các Gói thầu	**8.188.476.000**			
	Tổng giá trị bằng chữ: Tám tỷ, một trăm tám mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng ./.				